

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2018/HSST
Ngày 30/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân, bà Cầm Thị Đoà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hàng A Páo H, sinh ngày 24/10/1993 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàng A C và bà Mùa Thị K; có vợ là Tráng Thị X và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2018 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Văn T, Trần Văn S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 27/02/2018, Nguyễn Văn T và Trần Văn S gặp nhau ở tiểu khu C, thị trấn N. T rủ S đi mua ma túy tổng hợp cùng nhau sử dụng, S đồng ý. T và S đi xe máy ôm của một người đàn ông không quen biết đến nhà Hàng A Páo H hỏi mua ma túy. T và S gặp H ở nhà một mình, T hỏi mua ma túy tổng hợp, H bảo T đưa tiền để H đi mua ma túy với giá khoảng 60.000 đồng/1 viên. S lấy 200.000 đồng đưa cho H, bảo mua 3 viên ma túy tổng hợp hết

180.000 đồng, còn lại 20.000 đồng là tiền công của H. H bảo 20.000 đồng tiền công ít quá và đòi thêm một viên ma túy tổng hợp, T đồng ý. H đi ra sân bóng tiểu khu 2 gặp và mua của một phụ nữ Mông không quen biết một gói nilon màu xanh bên trong đựng 03 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. H đem gói ma túy về nhà đưa cho S. S nhận gói ma túy lấy 01 viên đưa cho H. H nhận 01 viên ma túy tổng hợp đi vào buồng sử dụng hết. S cầm gói nilon màu xanh bên trong đựng 2 viên ma túy tổng hợp cùng T đi ra vườn mận tiểu khu 2 sử dụng hết thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, thu giữ: Một bát lửa ga màu đỏ, một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, một mảnh nilon màu xanh. Tiến hành xét nghiệm ma túy bằng test thử nhanh đối với Nguyễn Văn T và Trần Văn S đều có kết quả xét nghiệm: Tại cột thứ nhất ký hiệu MET trên test thể hiện một vạch C dương tính. T và S đều khai nhận vừa sử dụng ma túy tổng hợp.

Mở rộng điều tra, ngày 27/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hàng A Páo H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ của Hàng A Páo H: 01 bát lửa ga màu đỏ là dụng cụ H sử dụng mua ma túy. Tiến hành xét nghiệm ma túy bằng test thử nhanh đối với Hàng A Páo H có kết quả xét nghiệm: Tại cột thứ nhất ký hiệu MET trên test thể hiện một vạch C dương tính. Tại cột thứ ba ký hiệu AMP trên test thể hiện một vạch C dương tính. H khai vừa sử dụng hồng phiến và Heroine.

Đối với người phụ nữ Mông đã bán ma túy cho Hàng A Páo H do H không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T, Trần Văn S, ngày 21/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSMC ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Hàng A Páo H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hàng A Páo H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hàng A Páo H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T và Trần Văn S, bắt ngày 27/2/2018 (bên trong đựng 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy).

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Trần Văn S, ngày 27/2/2018. Kết quả: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Nguyễn Văn T, ngày 27/2/2018. Kết quả: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hàng A Páo H, ngày 27/2/2018. Kết quả: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Hàng A Páo H, bắt ngày 27/2/2018 (bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ).

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Bị cáo khai nhận biết rõ việc mua bán ma túy là trái phép, khi bán bị cáo không cân khối lượng, tính bằng viên. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Biên bản vi phạm hành chính ngày 27/02/2018 đối với Nguyễn Văn T và Trần Văn S; kết quả kiểm tra về ma túy đối với Nguyễn Văn T và Trần Văn S, Hàng A Páo H; các vật chứng đã thu giữ, lời khai của Nguyễn Văn T và Trần Văn S, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/02/2018, Hàng A Páo H đã bán trái phép 03 viên ma túy tổng hợp cho Nguyễn Văn T với giá 200.000 đồng với mục đích hưởng lợi 01 viên ma túy tổng hợp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma

túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Cần xử phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 bát lửa ga màu đỏ, một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, một mảnh nilon màu xanh; 03 phong bì niêm phong test thử ma túy của Nguyễn Văn T, Trần Văn S, Hàng A Páo H, xét là đồ vật để sử dụng chất ma túy, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét thấy thời hạn tạm giam bị cáo còn lại dưới 45 ngày, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hàng A Páo H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hàng A Páo H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/02/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T và Trần Văn S, bắt ngày 27/2/2018 (bên trong đựng 01 bát lửa ga màu đỏ, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy).

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Trần Văn S, ngày 27/2/2018. Kết quả: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Nguyễn Văn T, ngày 27/2/2018. Kết quả: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hàng A Páo H, ngày 27/2/2018. Kết quả: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Hàng A Páo H, bắt ngày 27/2/2018 (bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hàng A Páo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh**